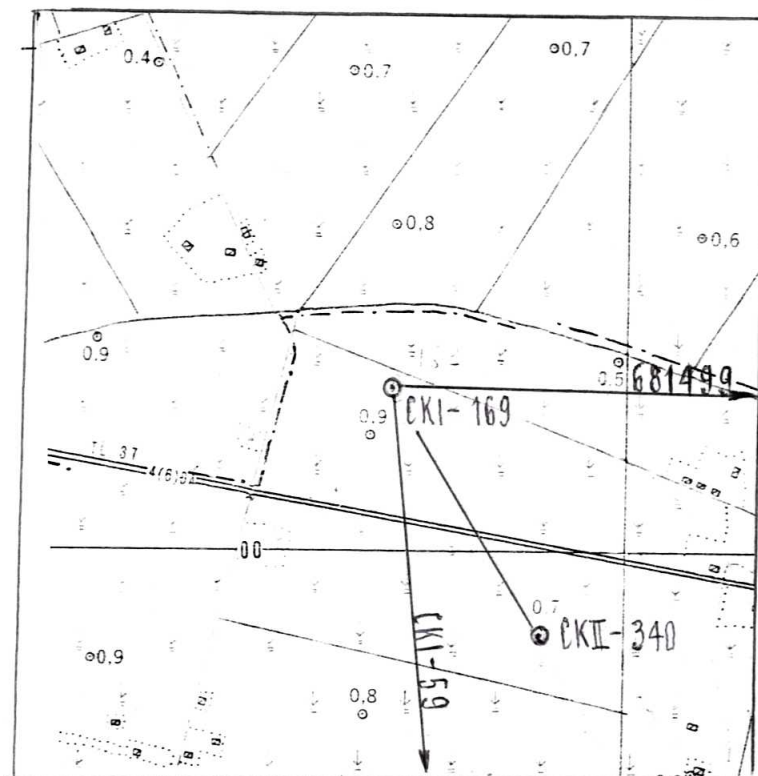


GHỊ CHÚ ĐIỂM TOạ ĐỘ

Tên điểm: Số hiệu: CKI-169 Mảnh bản đồ: C-48-81-A-a-5
 Phương pháp đo: Đường chuyền Cấp, hạng: ĐC I
 Trị giá khái lược Độ cao: 10 m Kinh độ: 106° 03' 5" Vĩ độ: 9 56' 5"
 Loại đất: Đất tư Chất đất: đất thịt
 Nơi đặt mốc: Thôn (bản, làng): Trạ Met Xã (thị trấn, phường): Thông Hoà
 Huyện (Quận): Cầu Kè Tỉnh (Thành phố): Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất: Nhà ông Hai Hở Khoảng cách tới điểm: 1000m
 Người chôn: Nguyễn Đức Khỏe Đơn vị chôn: XNTĐ 203 - Công ty đo đạc địa chính và Công trình
 Ngày 15 tháng 3 năm 2000

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ 1:10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ van đo điểm đến	Lần 1	Lần 2	T.B.	Chiều cao các tầng mốc
Dây hồ				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vữa hoặc mặt đất sạt khi đặt				

Điểm thông hướng:

Tên, số hiệu, cấp hạng điểm:
 liên quan mà từ mặt đất điểm:
 trạm đo như thông số:
 tới điểm liên quan

Điểm:

681449

CKI-59

CKII-340

Họ, tên địa chủ người
 dẫn đường

Hai Hở

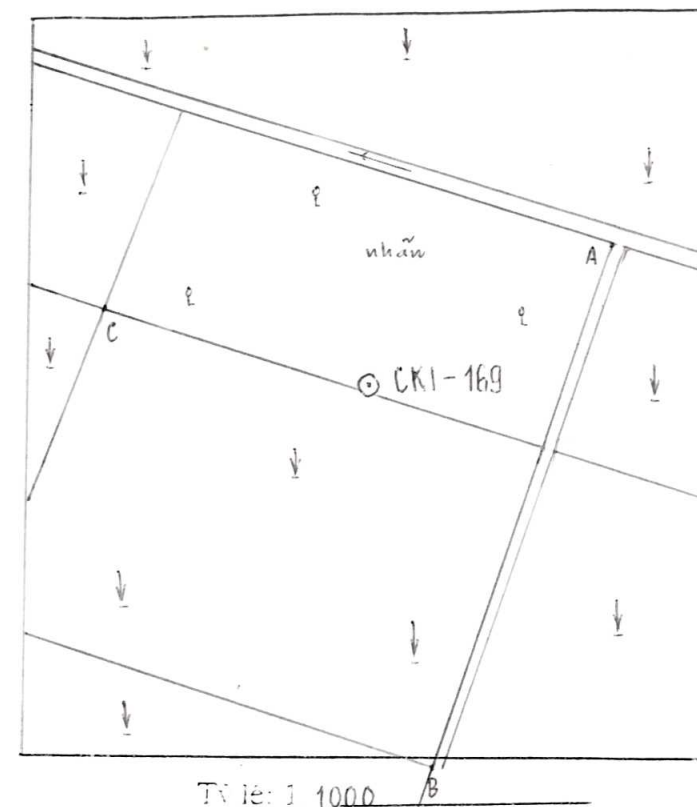
Ấp: Trạ Met

Xã: Thông Hoà

Huyện: Cầu Kè

Tỉnh: Trà Vinh

Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ 1:1000

Đơn vị chôn mốc, làm tường vữa:
 XNTĐ 203 - Công ty đo đạc địa chính và Công trình

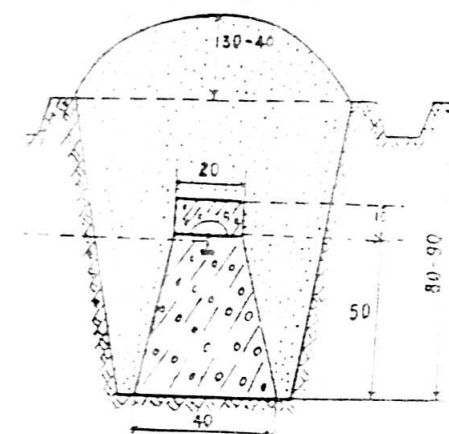
Người chôn mốc, làm tường vữa:

Nguyễn Đức Khỏe

Loại mốc: Chân 1-tầng

Ngày 21 tháng 3 năm 2000

Hình vẽ mặt cắt mốc, tường vữa (đơn vị cm)



V/c	Tên vạt chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vạt chuẩn (m)
A	Góc vuông	Đông Bắc 37.4
E	Ngã ba bờ ruộng	Nam Đông Nam 51.2
C	Ngã tư bờ ruộng	Tây Tây Bắc 37.0

Điểm này: Tân dụng mốc cũ, gia cố, chôn trung mốc

Tên điểm: Số hiệu: Cấp, hạng:

Điểm này đo nối độ cao bằng: Cấp, hạng:

Đường đi đến điểm (đường ô tô, sắt, thủy, số KM):

Từ bến xe huyện Cầu Kè theo quốc lộ 54 đi xe hơn 40 km hướng Thông
 Hoà khoảng 10.0 km xuống xe rẽ phải theo bờ ruộng khoảng 150m tới điểm (điểm
 chôn tại cạnh vườn nhãn nhà ông Hai Hở)

Có quan gia cố mốc, tường vữa, lập ghi chú điểm:

Ngày 21 tháng 3 năm 2000

Ngày 10 tháng 5 năm 2000

Người làm ghi chú điểm:

Nguyễn Đức Khỏe

Người kiểm tra:

Hà Văn Hy

thông hơi

²²² Nếu có lần, ghi cụ thể m, người kiểm tra. Ghi rõ họ, tên, không là tên.

TÊN ĐIỂM : _____
SỐ HIỆU : CKI - 169
CẤP HẠNG : BC I

NĂM 2000